

Số: /BC-STTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng tháng 10 năm 2022

Thực hiện quy định về chế độ báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ; Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tháng 10 năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Chi bộ Sở và đoàn thể trong cơ quan nhận thức sâu sắc về công tác PCTN, thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và áp dụng các biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất việc tham nhũng có thể xảy ra.

Theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, Sở đã ban hành Kế hoạch số 64/KH-STTTT ngày 11/01/2022 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Văn bản số 2612/STTTT-TTra ngày 13/10/2022 về việc triển khai thực hiện Công văn số 4379/UBND-TCĐNC ngày 09/10/2022 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu. Trên cơ sở đó, chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở khẩn trương triển khai, thực hiện nghiêm túc, đảm bảo yêu cầu, chất lượng và tiến độ công việc theo Kế hoạch đề ra, đặt biệt là công tác phòng chống tham nhũng vật.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN như: Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống “Tham nhũng vặt” nhằm nâng cao nhận thức và hành động cấp, các ngành trong công tác phòng, chống tham nhũng. Kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà, tiến tới chấm dứt tình trạng “Tham nhũng vặt”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Kế hoạch số 66-KH-ĐUK ngày 17/01/2022 của Đảng ủy khối cơ quan Doanh nghiệp tỉnh về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2022. Kế hoạch 230/KH-UBND ngày 16/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Kế hoạch 6507/KH-UBND ngày 29/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban chấp hành Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đặc biệt quan tâm giáo dục ý thức “Cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư” cho cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị số 33-CT/TTg ngày 19/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Canh Tý vui tươi, lành mạnh, an, toàn, tiết kiệm; Không tổ chức đi thăm, biếu tặng quà Tết cho lãnh đạo cấp trên; không sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công không đúng quy định; Ban hành Kế hoạch số 106/KH-STTTT ngày 13/01/2021 kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Chi bộ Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm túc về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, chỉ đạo và áp dụng các biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi và hạn chế đến mức thấp nhất việc tham nhũng có thể xảy ra.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Lãnh đạo Sở phân công cho Thanh tra Sở trực tiếp tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Thanh tra Sở phân công cho 01 công chức trực tiếp tham mưu cho Chánh Thanh tra trong việc tham mưu các văn bản triển khai đến các phòng, đơn vị trực thuộc Sở về công tác phòng, chống tham nhũng; đồng thời, tham mưu triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, Lãnh đạo Sở tiếp tục quán triệt các văn bản pháp luật quy định về công tác PCTN như Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về thực hiện quy chế dân chủ, cải cách hành chính; Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống “tham nhũng vặt” đến công chức, viên chức thuộc Sở gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thực hiện công khai tài chính được thực hiện đảm bảo quy định, thực hiện công khai tài chính hàng quý trên hệ thống mail công vụ của Sở Thông tin và Truyền thông.

Việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng tháng được thực hiện công khai thông qua cuộc họp đánh giá của các phòng, đơn vị trực thuộc và Lãnh đạo Sở; Đồng thời thực hiện song hành đánh giá qua phần mềm đánh giá cán bộ công chức.

Thực hiện Thông báo số 3817/TB-STTTT ngày 30/12/2021 về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Ban hành Quyết định số 138/QĐ-STTTT ngày 30/12/2021 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông và thực hiện đúng theo Quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm công khai minh bạch về các chế độ, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, cũng như các hoạt động về tài chính.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Lãnh đạo Sở, người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc luôn nêu cao tinh thần nêu gương, trách nhiệm trong công tác phòng chống tham nhũng. Đồng thời, Lãnh đạo Sở quán triệt nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc nếu để xảy ra tham nhũng, tham nhũng vặt trong cơ quan, đơn vị.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 về phê duyệt Đề án tổ chức lại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận theo tinh thần chỉ đạo tại Thông báo số 141-TB/TU ngày 06/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy các

cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, theo đó sẽ tiến hành sắp xếp, tổ chức lại và chuyển đổi vị trí công tác của một số công chức thuộc Sở.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Về cải cách hành chính:

- Tham mưu Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 về chủ trương đầu tư Dự án Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025;

- Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính”, thời gian qua, Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo sát việc xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo tổ chức rà soát, cắt giảm những TTHC không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế. Trong đó, chú ý chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC, bảo đảm sự hài lòng cho tổ chức, cá nhân.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 04/9/2016 của Tỉnh ủy; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Theo đó, Tổ kiểm tra của Sở đã xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên và đột xuất, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong tổ theo dõi việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCC,VC. Trong năm, không có CB, CC,VC vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Sở đã xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và đã triển khai thực hiện 01 đợt rà soát một số thủ tục, nhóm thủ tục hành chính, nhằm kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định về thủ tục hành chính không cần thiết, không còn phù hợp với các quy định mới theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 7/8/2017 của Chính phủ.

Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Các khoản chi của cơ quan về công tác phí, mua sắm văn phòng phẩm, chi phí điện, nước, ... đều được thanh toán qua tài khoản, không thanh toán bằng tiền mặt. Lương của công chức, viên chức đều được thanh toán qua thẻ ATM.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Thông báo số 3817/TB-STTTT ngày 30/12/2021 về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và niêm yết công khai biểu mẫu kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng được quán triệt thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức của công chức, viên chức thuộc Sở. Do đó không phát sinh hành vi tham nhũng, “tham nhũng vặt” tại cơ quan, đơn vị.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Phân công nhiệm vụ của các Chi ủy viên, các đảng viên là lãnh đạo Sở và người đứng đầu các đơn vị trực thuộc ban hành Chương trình công tác kiểm tra, giám sát việc phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, không ngừng phát huy quyền làm chủ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực.

Trong những năm qua, Sở đã giao nhiệm vụ cho Ban Thanh tra nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát các khoản chi mua sắm văn phòng phẩm, trang thiết bị máy móc, ... bằng hình thức cho ý kiến vào các đề xuất thanh toán hoặc đề nghị mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác tại Sở trước khi trình lãnh đạo Sở phê duyệt.

Đồng thời, chỉ đạo Tổ kiểm tra thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra giờ giấc làm việc của công chức, viên chức thuộc Sở, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả về Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được Cấp uỷ Chi bộ và Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo triển khai, thực hiện. Đồng thời, xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài. Do đó, việc chỉ đạo và thực hiện các hoạt động phòng, chống tham nhũng tại Sở được triển khai nhanh chóng, kịp thời và mang lại hiệu quả tích cực so với yêu cầu đề ra, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của mỗi đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng. Từ đó có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra hành vi tham nhũng. Kết quả đến nay chưa phát hiện hành vi tham nhũng gây ảnh hưởng đến ngành hoặc gây thất thoát ngân sách nhà nước.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Công tác PCTN được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tổ chức triển khai thực hiện hàng năm và dài hạn trong toàn ngành; theo chức trách, nhiệm vụ được giao, Giám đốc Sở sẽ xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khi thực thi nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản về phòng, chống tham nhũng luôn được lãnh đạo Sở và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên, đồng thời xây dựng các tiêu chí thi đua, phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, tăng cường công tác kiểm tra, công khai, minh bạch trong hoạt động, thực hiện chuyên đổi vị trí công tác; thực hiện tốt quy tắc ứng xử; kê khai tài sản, thu nhập; gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... đã nâng cao nhận thức, ngăn ngừa vi phạm tham nhũng trong cơ quan, đơn vị. Công tác cải cách thủ tục hành chính, tổ chức thực hiện Đề án cơ chế “một cửa” tại Cơ quan Sở và thực hiện đánh giá định kỳ việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 và 9001:2015 trong thực hiện thủ tục hành chính của Sở đã khắc phục những thiếu sót, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính cho thấy sự chuyển biến tích cực, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình giải quyết công việc liên quan đến các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giảm phiền hà đối với các tổ chức và nhân dân đến giao dịch thực hiện các thủ tục hành chính. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo được tăng cường, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong toàn ngành.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới: Tiếp tục thực hiện kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính đối với các phòng và đơn vị thuộc Sở.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhận thức rõ công tác phòng, chống tham nhũng là trách nhiệm của mỗi người.

Thực hiện nghiêm quy chế Dân chủ cơ sở, công khai minh bạch trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp về phòng, chống tham nhũng như: Cải cách thủ tục hành chính, công khai hoạt động tài chính của cơ quan; tiếp tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản theo quy định.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Tăng cường tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tháng 10 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- Lưu: VT, LĐ, TTrà.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Lượm